

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HSST

Ngày 13/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm pH - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạnh X Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Liên - Cán bộ nghỉ hưu phường Yên Bắc;
2. Bà Đỗ Thị Liên - Giáo viên nghỉ hưu phường Hòa Mạc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tHg 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2021/HSST ngày 01 tHg 10 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tHg 10 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2021/HSST-QĐ, ngày 27/10/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2021/HSST-QĐ, ngày 26/11/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2021/HSST-QĐ, ngày 24/12/2021 đối với:

- Các bị cáo:

1/ **Hoàng Đức V**, sinh năm 1985 (tên gọi khác: Hoàng Văn V); nơi cư trú: Thôn 9, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn M và bà Đặng Thị X; vợ, con: chưa có; tiền án: Tại Bản án số 56/HSST ngày 13/6/2005, TAND huyện T, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tHg tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 48 tHg về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a,c,i khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999. Ngày 18/01/2006, V tiếp tục thực hiện phạm tội “Đánh bạc” và “Cướp tài sản” rồi bỏ trốn, ngày 24/3/2011, TAND quận H, thành phố Hải Phòng xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d Điều 133 BLHS năm 1999; 06 tHg tù về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999. Tổng hợp hình

phạt với 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo theo Bản án hình sự số 56 ngày 13/6/2005. Buộc bị cáo V phải chịu hình phạt tổng hợp là 11 năm tù. V chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, ngày 03/5/2019, đã nộp án phí HSST; tiền sự: Ngày 24/3/2021, Công an xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; ngày 20/4/2021, Công an huyện K, tỉnh Hà Nam xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; nhân thân: Ngày 20/5/2004, Công an xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng (đã nộp số tiền 500.000 đồng); bị bắt tạm giữ từ ngày 01/5/2021 đến ngày 10/5/2021 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2/ **Vàng Văn X**, sinh ngày 01/10/2004 (tên gọi khác: không); Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản P, xã M, huyện S, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tịch: Lự; tôn giáo: Không; con ông Vàng Văn P và bà Vàng Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo vi phạm nghĩa vụ cấm đi khỏi nơi cư trú và bị bắt tạm giam ngày 11/01/2022 theo Quyết định bắt, tạm giam số 01/2022/HSST-QĐBTG ngày 04/01/2022 của TAND thị xã D; có mặt.

3/ **Đặng Khắc H**, sinh năm 1995 (tên gọi khác: không); nơi cư trú: Thôn 5, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Khắc L (đã chết) và bà Bùi Thị L; vợ: Đặng Thị Phương T (đã ly hôn), con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/7/2016, TAND thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xét xử 06 tHg tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Ngày 16/10/2016, bị can chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Đã nộp án phí HSST; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4/ **Bùi Văn S**, sinh năm 2000 (tên gọi khác: không); nơi cư trú: Thôn Y, xã Y, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn D và bà Bùi Thị V; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5/ **Đỗ Tiến D**, sinh năm 2001 (tên gọi khác: không); nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn S và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6/ **Đình Hồng C**, sinh năm 2001 (tên gọi khác: không); nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố: không xác định, con bà Đình Thị C; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Vàng Văn X là bà Vũ Thị Huyền Trang – Phó Bí thư thị đoàn Duy Tiên; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Đức V: Luật sư Vũ Thị Kiều Anh – Công ty Luật TNHH T, địa chỉ: số xx, Nguyễn Phong S, quận C, thành phố Hà Nội; vắng mặt có Đơn và Luận cứ bào chữa gửi Tòa án.

- Người bào chữa cho các bị cáo Vàng Văn X, Đình Hồng C: Bà Phạm Thị Nhân - Trợ giúp viên pháp lý - Tr tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đặng Khắc H, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 5, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Ông Vũ Văn Tr, sinh năm 1958; vắng mặt.

3. Anh Vũ Tiến Đ, sinh năm 1991; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: TDP N, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam;

- Chị Vũ Thị Thanh X, sinh năm 1985; địa chỉ: TDP A, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Anh Lê Trọng A, sinh năm 19cc; địa chỉ: Thôn 9, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 9, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Anh Dương Văn T1, sinh năm 1984; địa chỉ: TDP Tú, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Anh Trần Văn K, sinh năm 1989; địa chỉ: TDP Ngọc Thị, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Vũ Thị Trà My; ông Vũ Ngọc Phú; anh Vũ Hữu Nghị; anh Nguyễn Tr K; anh Hoàng Văn Tr; anh Kiều Hùng T2; anh Nguyễn Anh T3; anh Nguyễn Văn Đ; chị Nguyễn Thị D và anh Lò Văn E; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cho rằng anh Vũ Tiến Đ, trú tại TDP N, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam dọa bắt Moong Thị P (tức Tr) sinh ngày 10/11/2002, trú tại B, xã X, huyện T, tỉnh Nghệ An là bạn gái của Đỗ Tiến D ở lại làm nhân viên quán hát không cho Phon về

quê nên khoảng 10 giờ ngày 01/5/2021, trong lúc ngồi uống nước tại quán nước của anh Trần Văn K, trú tại tổ dân phố Ngọc Thị, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam cùng Hoàng Đức V, Vàng Văn X, Bùi Văn S, Đỗ Tiến D và Đinh Hồng C, Đặng Khắc H gọi điện hẹn gặp anh Đ ở nhà văn hóa tổ dân phố N, phường D, thị xã D để nói chuyện. Sau đó, V nhờ anh K điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA màu trắng BKS 90A – 035.yy chở V và H đi trước; còn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Winner X màu đỏ BKS 15G1 – 818.zz chở X, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Winner X màu bạc BKS 15G1 – 818.cc chở S đi theo phía sau xe ô tô 90A – 035.yy đến nhà văn hóa tổ dân phố N. Khi tới nơi, nhóm của V xuống xe đứng đợi anh Đ. Khoảng 05 phút sau, H gọi điện thoại cho anh Đ rồi đưa điện thoại cho V để V nói chuyện với anh Đ, V nói qua điện thoại với anh Đ “*Anh V đây, ra nhà văn hóa gặp anh*”. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, anh Đ điều khiển xe mô tô BKS 29Y7 – 113.mm đi đến gặp nhóm của V. Thấy V đang đứng cạnh xe ô tô BKS ccA – 035.yy, phía trong lề đường, trước cổng nhà văn hóa, còn H, D, X, C, và S đứng ở phía đuôi xe ô tô. Anh Đ dựng xe mô tô ở bên này đường rồi đi S chỗ nhóm V đang đứng, gật đầu chào V, V hỏi “*Anh gặp mày bao giờ chưa*”, anh Đ nói “*Em gặp anh một lần hôm vào chỗ anh Hạnh*”, thì có người trong nhóm của V nói “*Mày đừng có lơn lẹo, Hạnh cũng không đỡ được cho mày đâu*” rồi H và một số người trong nhóm hỏi anh Đ “*Hôm trước mày dọa bắt con Trang à? Mày bắt nó về làm gì*”, anh Đ nói “*Giờ em đi làm công ty, em bắt nó về làm gì*”, H nói “*Con Trang nó bảo mày dọa*”, anh Đ nói “*Anh gọi con Trang ra đây*”, H nói “*Nó về quê rồi*” thì anh Đ quay mặt đi chỗ khác không nói chuyện nữa, H nói “*Mày thái độ à*” rồi cả nhóm lao vào dùng tay chân đấm, đạp vào người anh Đ làm anh Đ bị ngã ra đường. Nhóm của H đánh anh Đ khoảng 5 phút thì dừng lại. Đúng lúc này, ông Vũ Văn Tr là bố đẻ anh Đ đi tới. Thấy bố, anh Đ nói “*Bố ơi, báo công an đi, bọn này đánh con*”. Ông Tr chạy ra túm cổ áo V và quát “*Sao chúng mày đánh nó thế kia*” thì V dùng tay tát liên tiếp vào mặt ông Tr, túm tóc dúi đầu vào cửa kính bên trái xe ô tô làm ông Tr bị ngã xuống đường, trước cổng nhà văn hóa. Nhóm của H lại tiếp tục lao vào dùng tay, chân đấm, đạp vào người anh Đ, Vàng Văn X nhặt một nửa viên gạch đỏ ở sân nhà văn hóa đập 02 nhát vào lưng anh Đ làm anh Đ bị ngã xuống đường, hai tay ôm mặt. Lúc này, V ra hỏi anh Đ “*Mày có thích gọi công an nữa không*”. Nhóm của H đánh Đ một lúc lâu hơn lần trước thì thôi không đánh nữa, Đ ngồi dậy lấy điện thoại gọi cho chị gái là Vũ Thị Thanh X và nói “*Chị ra nhà văn hóa đưa bố đi viện*”. Khoảng 05 phút sau, chị X ra đến nơi, thấy ông Tr vẫn đang bị đau, nằm dưới đường nên giờ điện thoại ra để chụp ảnh ông Tr và biển số xe ô tô 90A – 035.yy làm chứng cứ thì Hoàng Đức V đi đến, chửi “*Đ.mẹ mày thích chụp à*”, rồi một tay tát vào mặt, một tay túm tóc đập đầu chị X xuống phía trước đầu xe ô tô con màu đen gần đó, dùng chân phải đá 01 nhát vào ngực chị X. Sau đó, V đi đến mở cốp xe ô tô màu trắng BKS 90A – 035.yy lấy 02 con dao mào,

01 con dài khoảng 53cm, 01 con dài khoảng 57cm, rút 01 con ra khỏi vỏ gỗ, đi tới chỗ chị X và nói “Đ.mẹ mày, đừng chửi tao, chém chết mẹ mày bây giờ con đi” thì chị X bỏ chạy, H ra can ngăn, giật lấy dao và cắt vào cổp xe ô tô BKS 90A – 035.yy nên V không đuổi theo chị X nữa.

Hậu quả: Anh Nguyễn Tiến Đ bị chấn thương phần mềm vùng ngực, gãy xương chính mũi; ông Vũ Văn Tr bị chấn thương phần mềm khớp vai phải, gối phải được đưa đến Bệnh viện đa khoa Hà Nội - Đồng Văn điều trị, đến chiều cùng ngày thì ra viện; chị Vũ Thị Thanh X bị xây xát nhẹ ở vùng đầu, mặt, không phải đi điều trị.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu của đồng chí Phạm Xuân Phúc - Trưởng công an phường D, thị xã D: 01 đoạn video từ điện thoại có thời gian 27 giây ghi lại hành vi gây rối trật tự công cộng của Hoàng Đức V và đồng bọn. Thu trên xe 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA màu trắng, BKS 90A – 035.yy: 01 con dao mèo dài 53cm, phần lưỡi dài 38cm, chỗ rộng nhất 4cm, chuôi dao bằng gỗ màu vàng; 01 con dao mèo dài 57cm, phần lưỡi dài 38cm, chỗ rộng nhất 6,2cm, chuôi dao bằng gỗ màu vàng, đều có vỏ bọc bằng gỗ màu vàng; 01 con dao dài 19cm, lưỡi dao dài 10cm, rộng 1,2cm, đầu nhọn, chuôi nhựa màu vàng; 01 dao mèo dài 31,7cm, lưỡi dao dài 20,5cm, chỗ rộng nhất 3,3cm, mũi nhọn, có chuôi và vỏ bọc bằng gỗ sơn màu đỏ; 04 chiếc cốc thủy tinh, cao 12,6cm, đường kính miệng cốc 08cm, đường kính đáy 06cm; 01 khẩu súng nhựa màu đen KT(16,5x11)cm, trên thân súng có chữ TACTICA; thu giữ của Trần Văn K: 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA màu trắng, BKS 90A – 035.yy, số khung 414A6FC065668, số máy GT4FS940244; 01 giấy chứng nhận kiểm định và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô BKS 90A – 035.yy và 01 giấy phép lái xe hạng A1,C, số 010148041746, mang tên Trần Văn K do Sở giao thông vận tải Hà Nam cấp ngày 09/3/2021; thu của Hoàng Đức V: 01 thẻ căn cước công dân số 031085011178 mang tên Hoàng Đức V; 01 thẻ căn cước số 0351720011779 mang tên Trương Thị H; 01 thẻ ATM Ngân hàng MB số 408cc41038446514 mang tên Hoàng Đức V; 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng vàng, số IM358542072468787; 01 điện thoại di động BAVATEL màu đen; 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 01 ví giả da màu đen đã cũ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở và nơi làm việc của Hoàng Đức V ở 03 địa chỉ, gồm: Ở thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam: Thu tại bàn làm việc tầng 1: 01 quyển vở ô ly, bên trong có 03 trang giấy; Thu tại góc phòng ngủ tầng 2: 01 con dao mèo, dài 37cm, lưỡi dao dài 25cm, chỗ rộng nhất 4cm, chuôi dao bằng gỗ màu vàng cùng 01 bao dao tương ứng bằng gỗ màu vàng. Ở TDP V, phường Đ, thị xã D, thu tại bàn làm việc: 48 tờ giấy A4, trên bề mặt có các số và chữ, có chữ ký của

Nguyễn Thị D, được đánh số ký hiệu lần lượt từ 01 đến 48. Ở thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam: Cơ quan CSĐT Công an thị xã D không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 20/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã ra quyết định trưng cầu giám định số 50A, 50B, 50C, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam, giám định thương tích, cơ chế hình thành dấu vết, tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với anh Vũ Tiến Đ, chị Vũ Thị Thanh X và ông Vũ Văn Tr. Tuy nhiên, do thương tích không lớn nên anh Đ, chị X và ông Tr đã có đơn từ chối giám định đối với thương tích của mình.

Cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 30/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b,e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự (BLHS) đối với Hoàng Đức V (tên gọi khác Hoàng Văn V); theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS đối với Vàng Văn X; theo khoản 1 Điều 318 BLHS đối với Đặng Khắc H, Bùi Văn S, Đỗ Tiến D và Đinh Hồng C.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vàng Văn X, Đặng Khắc H, Bùi Văn S, Đỗ Tiến D và Đinh Hồng C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Riêng bị cáo Hoàng Đức V mặc dù ban đầu có thái độ quanh co chối tội, bị cáo cho rằng bị cáo không đánh bố con ông Tr mà sau khi bị ông Tr, chị X tấn công lăng mạ bị cáo thì bị cáo mới có hành động tự vệ với ông Tr và chị X. Mặt khác, V cho rằng hành vi mà bị cáo tấn công ông Tr, chị X độc lập với hành vi của các bị cáo khác. Tuy nhiên, sau khi HĐXX công bố các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đối với ông Tr và chị X ngày 01/05/2021 tại nhà văn hóa tổ dân phố N.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: Điểm b, e khoản 2 Điều 318, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58 và Điều 38 BLHS đối với bị cáo Hoàng Đức V (tên gọi khác Hoàng Văn V), xử phạt Hoàng Đức V từ 42 đến 48 tHg tù. Điểm b khoản 2 Điều 318, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58, Điều 91, 101 và Điều 38 BLHS đối với bị cáo Vàng Văn X, xử phạt bị cáo Vàng Văn X mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù; khoản 1 Điều 318, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58, 38 BLHS đối với bị cáo Đặng Khắc H, xử phạt bị cáo Đặng Khắc H mức án từ 15 tHg đến 18 tháng tù; khoản 1 Điều 318, các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58, 38 BLHS đối với bị cáo Bùi Văn S, Đỗ Tiến D và Đinh Hồng C, xử phạt các bị cáo Bùi Văn S, Đỗ Tiến D, Đinh Hồng C mỗi bị cáo mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung và án phí đối với các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Đức V là Luật sư Vũ Thị Kiều A vắng mặt có luận cứ bào chữa: Đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b,h,s,x khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo mức án phù hợp với hành vi của bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng Văn X, Đinh Hồng C là bà Phạm Thị Nhân- Trợ giúp viên pháp lý Sở tư pháp Hà Nam phát biểu: Nhất trí với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trong bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra đối với các bị cáo Vàng Văn X, Đinh Hồng C và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất đối với các bị cáo X và C.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, các bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Đức V cho rằng ông Vũ Văn Tr là người tóm cổ áo và tát bị cáo nhưng không bị Cơ quan pháp luật xử lý; quá trình điều tra bị cáo bị cán bộ điều tra mớm cung bảo bị cáo nhận tội. Song bị cáo không đưa ra được căn cứ nào khác để chứng minh cho quan điểm của mình là có căn cứ. Các bị cáo Đặng Khắc H, Vàng Văn X, Bùi Văn S, Đỗ Tiến D và Đinh Hồng C và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát từ việc Đặng Khắc H cho rằng anh Vũ Tiến Đ dọa bắt bạn mình là Moong Thị P (tức Tr1) sinh ngày 10/11/2002, quê ở Nghệ An ở lại làm nhân viên quán hát không cho P về quê, nên Đặng Khắc H điện thoại hẹn gặp anh Đ ở nhà văn hóa tổ dân phố N, phường D, thị xã D để nói chuyện. Biết được sự việc trên, Hoàng Đức V nhờ anh Trần Trung K điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA màu trắng BKS 90A – 035.yy chở V và H đi trước; còn Đỗ Tiến D, Đinh Hồng C điều khiển xe mô tô chở Vàng Văn X và Bùi Văn S đi theo phía sau xe ô tô 90A – 035.yy cùng đến nhà văn hóa tổ dân phố N đứng đợi anh Đ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, anh Đ đến gặp nhóm của V thì H hỏi anh Đ “Hôm trước mày dọa bắt con Tr à? Mày bắt

nó về làm gì”, anh Đ nói “Giờ em đi làm công ty, em bắt nó về làm gì”, H nói “Con Tr1 nó bảo mày dọa”, anh Đ nói “Anh gọi con Tr1 ra đây”, H nói “Nó về quê rồi” thì anh Đ quay mặt đi chỗ khác không nói chuyện nữa. Thấy vậy, H, X, D, C và S lao vào dùng tay chân đấm, đạp vào người anh Đ làm anh Đ bị ngã ra đường. Đánh anh Đ khoảng 03 đến 04 phút thì nhóm của H dừng lại. Khi ông Vũ Văn Tr là bố đẻ anh Đ đi tới và chạy ra túm cổ áo V, quát “Sao chúng mày đánh nó thế kia” thì V dùng tay tát liên tiếp vào mặt ông Tr, túm tóc dúi đầu vào cửa kính bên trái xe ô tô làm ông Tr bị ngã xuống đường, bị chấn thương phần mềm khớp vai phải, gối phải. H, X, D, C và S lại tiếp tục lao vào dùng tay, chân đấm, đạp vào người anh Đ, X nhặt một nửa viên gạch đỏ ở sân nhà văn hóa đập 02 nhát vào lưng anh Đ làm anh Đ bị ngã xuống đường, chấn thương phần mềm vùng ngực, gãy xương chính mũi. Nhóm của H đánh anh Đ một lúc lâu hơn lần trước thì dừng lại, anh Đ ngồi dậy lấy điện thoại gọi cho chị gái là Vũ Thị Thanh X và nói “Chị ra nhà văn hóa đưa bố đi viện”. Chị X đến, thấy ông Tr đang bị đau, nằm dưới đường nên giờ điện thoại ra để chụp ảnh ông Tr và biển số xe ô tô 90A – 035.yy làm bằng chứng thì Hoàng Đức V đi đến, chửi “Đ.mẹ mày thích chụp à”, rồi một tay tát vào mặt, một tay túm tóc đập đầu chị X xuống đầu xe ô tô con màu đen gần đó, dùng chân phải đá 01 nhát vào ngực chị X, làm chị X bị xây xát nhẹ ở vùng đầu, mặt. Sau đó, V đi đến mở cốp xe ô tô màu trắng BKS 90A – 035.yy lấy 02 con dao mèo, rút 01 con ra khỏi vỏ gỗ, đi tới chỗ chị X và chửi “Đ.mẹ mày, đừng chửi tao, chém chết mẹ mày bây giờ con đĩ” thì chị X bỏ chạy, H ra can ngăn, giật lấy dao và cất vào cốp xe ô tô BKS 90A – 035.yy.

Như vậy, với hành vi tụ tập đông người tại Nhà văn hóa TDP N, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Sau đó kiêu cớ xông vào đánh ông Vũ Văn Tr, chị Vũ Thị Thanh X và anh Vũ Tiến Đ gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn của các bị cáo Hoàng Đức V, Vàng Văn X, Đặng Khắc H, Bùi Văn S, Đỗ Tiến D và Đinh Hồng C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 BLHS. Trong đó, Hoàng Đức V đã dùng dao mèo là hung khí nguy hiểm đe dọa chém chị Vũ Thị Thanh X; Vàng Văn X đã dùng nửa viên gạch đỏ đập vào lưng anh Vũ Tiến Đ. Hành vi này của V, X đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Riêng bản thân Hoàng Đức V là người đã bị TAND quận H, TP Hải Phòng xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và tội “Đánh bạc” và đã áp dụng tình tiết “Tái phạm” đối với V tại bản án hình sự sơ thẩm số 25/2011/HSST ngày 24/3/2011, đến ngày 03/5/2019 bị cáo V mới chấp hành xong hình phạt tù. Do vậy, tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này thì V chưa được xóa án tích. Vì vậy, bị cáo Hoàng Đức V còn phải chịu thêm tình tiết định khung quy

định tại điểm e khoản 2 Điều 318 BLHS là “Tái phạm nguy hiểm”. Các Hành vi dùng chân tay đâm đá vào người anh Vũ Tiến Đ của Đặng Khắc H, Bùi Văn S, Đỗ Tiến D và Đinh Hồng C đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 318 BLHS. Do vậy, Cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ pháp lý.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Các bị cáo Hoàng Đức V, Đặng Khắc H là người có nhân thân xấu, các bị cáo còn lại là người có nhân thân tốt;

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo cơ bản thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau sự việc đã cùng gia đình khắc phục hậu quả vụ việc bằng việc bồi thường theo thỏa thuận với những người liên quan. Đối chiếu quy định của pháp luật, các bị cáo cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, các bị cáo Bùi Văn S, Đỗ Tiến D và Đinh Hồng C còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo Hoàng Đức V có ông nội là liệt sỹ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, các bị cáo đều là người trực tiếp thực hiện tội phạm. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo trong vụ án thì Hoàng Đức V là người thực hiện hành vi phạm tội tích cực hơn các bị cáo khác nên giữ vai trò chính, tiếp sau là các bị cáo Vàng Văn X và Đặng Khắc H, các bị cáo Bùi Văn S, Đỗ Tiến D và Đinh Hồng C giữ vai trò đồng phạm.

[5] Về hình phạt: Từ nhận định trên xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra đã làm mất trật tự trị an khu vực và gây bức xúc dư luận tại địa phương. Vì vậy cần xử phạt nghiêm các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. Riêng đối với bị cáo Vàng Văn X phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi quy định tại các Điều 91 và Điều 101 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về các hành vi khác: Đối với Trần Văn K là người được V nhờ chở V và H đi vào Nhà văn hóa tổ dân phố N nhưng K không biết việc V và H đến đánh bố con anh Vũ Tiến Đ và gây rối trật tự công cộng ở đây, K cũng không tham gia vào việc đánh bố con ông Tr nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ để xử lý đối với K là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 02/5/2021, các bị cáo Đặng Khắc H, Vàng Văn X, Bùi Văn S, Đỗ Tiến D, Đinh Hồng C và đại diện gia đình bị cáo Hoàng Đức V là anh Hoàng Văn Th đã thống nhất và giải quyết xong về trách nhiệm dân sự đối với ông Vũ Văn Tr, anh Vũ Tiến Đ và chị Vũ Thị Thanh X. Theo đó, 06 bị cáo đã bồi thường cho bố con ông Tr tổng số tiền 10.000.000 đồng. Các bên cam đoan không có bất kỳ khiếu kiện, thắc mắc gì nên không đặt ra xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA màu trắng, BKS 90A – 035.yy, số khung 414A6FC065668, số máy GT4FS940244; 01 giấy chứng nhận kiểm định và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô BK90–035.yy. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công thị xã Duy Tiên đã xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Dương Văn T1, trú tại TDP T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Ngày 06/4/2021, anh T1 cho anh Lê Trọng A, trú tại thôn 9, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng thuê 01 tháng để làm phương tiện đi lại, ngày 28/4/2021, anh A về quê và gửi xe chỗ Hoàng Đức V, ngày 01/5/2021 V đã tự lấy xe này của anh A để sử dụng. Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe ô tô này và các giấy tờ kèm theo cho anh Dương Văn T1 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1,C, số 010148041746, mang tên Trần Văn K do Sở giao thông vận tải Hà Nam cấp ngày 09/3/2021 là giấy tờ cá nhân hợp pháp của anh K, không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan CSĐT Công thị xã Duy Tiên đã trả lại cho anh K là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 thẻ căn cước công dân số 031085011178 mang tên Hoàng Đức V; 01 thẻ căn cước số 0351720011779 mang tên Trương Thị H; 01 thẻ ATM Ngân hàng MB số 408cc41038446514 mang tên Hoàng Đức V; 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng vàng, số IM358542072468787; 01 điện thoại di động BAVATEL màu đen; 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 01 ví giả da màu đen đã cũ là tài sản hợp pháp của Hoàng Đức V. Qua đấu tranh xác định những tài sản và giấy tờ trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Đặng Khắc H là người được V ủy quyền nhận số tài sản trên nên.

Đối với số vật chứng, gồm: 01 con dao mèo dài 53cm, phần lưỡi dài 38cm, chỗ rộng nhất 4cm, có chuôi và vỏ bọc bằng gỗ màu vàng; 01 con dao mèo dài 57cm, phần lưỡi dài 38cm, chỗ rộng nhất 6,2cm, có chuôi và vỏ bọc bằng gỗ màu vàng; 01 con dao mèo có tổng chiều dài 31,7cm, lưỡi dao dài 20,5cm, chỗ rộng nhất 3,3cm, mũi nhọn, có chuôi và vỏ bọc bằng gỗ sơn màu đỏ; 01 con dao dạng dao mèo, dài 37cm, lưỡi dao dài 25cm, chỗ rộng nhất 4cm, chuôi dao bằng gỗ màu vàng cùng 01 bao dao tương ứng bằng gỗ màu vàng; 01 con dao có tổng chiều dài

là 19cm, lưỡi dao dài 10cm, rộng 1,2cm, đầu nhọn, chuôi nhựa màu vàng; 04 chiếc cốc thủy tinh, cao 12,6cm, đường kính miệng cốc 08cm, đường kính đáy 06cm; 01 khẩu súng nhựa màu đen KT(16,5x11)cm, trên thân súng có chữ TACTICA. Qua đấu tranh xác định đây là những công cụ, phương tiện có liên quan đến hành vi phạm tội hoặc không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 quyển vở ô ly, bên trong có 03 trang giấy; 48 tờ giấy A4, trên bề mặt có các số và chữ, có chữ ký của Nguyễn Thị D, được đánh số ký hiệu lần lượt từ 01 đến 48. Qua đấu tranh xác định đây là vật dụng của Hoàng Đức V không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kHg cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo Vàng Văn X và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được thực hiện quyền kHg cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Áp dụng:

- Điểm b, e khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Đức V (tên gọi khác: Hoàng Văn V).

- Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58, 38; 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự đối với Vàng Văn X.

- Khoản 1 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Khắc H.

- Khoản 1 Điều 318; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Bùi Văn S, Đỗ Tiến D và Đinh Hồng C.

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Đức V (tên gọi khác: Hoàng Văn V), Vàng Văn X, Đặng Khắc H, Bùi Văn S, Đỗ Tiến D và Đinh Hồng C phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Xử phạt:

- Hoàng Đức V (tên gọi khác: Hoàng Văn V) 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính ngày tạm giữ 01/5/2021.

- Vàng Văn X 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2022.

- Đặng Khắc H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Các bị cáo: Bùi Văn S, Đỗ Tiến D và Đinh Hồng C mỗi bị cáo 09 (chín) tHg tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- **Tịch thu cho tiêu hủy:** 01 con dao mèo dài 53cm, phần lưỡi dài 38cm, chỗ rộng nhất 4cm, có chuôi và vỏ bọc bằng gỗ màu vàng; 01 con dao mèo dài 57cm, phần lưỡi dài 38cm, chỗ rộng nhất 6,2cm, có chuôi và vỏ bọc bằng gỗ màu vàng; 01 con dao có tổng chiều dài là 19cm, lưỡi dao dài 10cm, rộng 1,2cm, đầu nhọn, chuôi nhựa màu vàng; 01 con dao mèo có tổng chiều dài 31,7cm, lưỡi dao dài 20,5cm, chỗ rộng nhất 3,3cm, mũi nhọn, có chuôi và vỏ bọc bằng gỗ sơn màu đỏ; 01 con dao dạng dao mèo, dài 37cm, lưỡi dao dài 25cm, chỗ rộng nhất 4cm, chuôi dao bằng gỗ màu vàng cùng 01 bao dao tương ứng bằng gỗ màu vàng; 04 chiếc cốc thủy tinh, cao 12,6cm, đường kính miệng cốc 08cm, đường kính đáy 06cm; 01 khẩu súng nhựa màu đen KT(16,5x11)cm, trên thân súng có chữ TACTICA.

- **Trả lại bị cáo Hoàng Đức V:** 01 quyển vở ô ly, bên trong có 03 trang giấy; 48 tờ giấy A4, trên bề mặt có các số và chữ, có chữ ký của Nguyễn Thị D, được đánh số ký hiệu lần lượt từ 01 đến 48. Qua đấu tranh xác định đây là vật dụng của Hoàng Đức V không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 19/10/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Hoàng Đức V (Hoàng Văn V), Vàng Văn X, Đặng Khắc H, Bùi Văn S, Đỗ Tiến D, Đinh Hồng C mỗi bị cáo phải nộp: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo; người đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo Vàng Văn X; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm pH - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Duy Tiên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; người đại diện, người bào chữa
cho bị cáo Vàng Văn X;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mạnh Xuân Hải